

Số: 56 /QĐ-SYT

Hưng Yên, ngày 29 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng tư vấn cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép hành nghề ngày 28/7/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề y, dược - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp mới, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho 42 cá nhân (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Ông/Bà có tên tại Điều 1 được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo phạm vi hành nghề ghi trên Giấy phép hành nghề.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Sở Y tế, các Trưởng phòng Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLKCB - BHYT;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Ủy ban nhân dân xã/phường;
- Lưu: VT, QLHN.



Ký bởi: SỞ Y TẾ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Ngày ký: 29/07/2025 15:05:40

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Anh

DANH SÁCH CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 56 /QĐ-SYT, ngày 29 tháng 06 năm 2025 của Sở Y tế Hưng Yên)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Trường hợp cấp	Chức danh	Số GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời hạn đến ngày
1	Đặng Thanh Tuyền	13/02/2003	033303004246	13/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Cấp mới	Điều dưỡng	000539/HY-GPHN	Điều dưỡng	29/7/2030
2	Phí Thị Thảo	01/02/1999	033199002665	04/02/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quang Hưng, Tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp lại lần 1	Bác sĩ	000494/HY-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	25/6/2030
3	Lê Thị Quỳnh Nga	26/01/2002	033302003040	16/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Đại học	Cấp mới	Hộ sinh	000540/HY-GPHN	Hộ sinh	29/7/2030
4	Nguyễn Văn Hoàng	12/03/1995	034095001713	05/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHCT	Cấp lại lần 1	Bác sĩ	000263/HY-GPHN	Y học cổ truyền	23/7/2029
5	Dương Thị Kim Huê	27/12/1985	033185003580	16/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Sơn Nam, tỉnh Hưng Yên	Cử nhân điều dưỡng	Cấp lại lần 1	Điều dưỡng	000541/HY-GPHN (Thay thế CCHN số 0001890/HY-CCHN ngày 12/11/2013)	Điều dưỡng	29/7/2030
6	Nguyễn Thị Nguyệt	06/11/1984	033184002631	05/12/2024	Bộ Công An	Phường Hồng Châu, tỉnh	Cử nhân điều dưỡng	Cấp lại lần 1	Điều dưỡng	000542/HY-GPHN (Thay thế	Điều dưỡng	29/7/2030

						Hung Yên				CCHN số 0002095/H Y-CCHN ngày 12/11/2013)		
7	Lê Trí Đại	22/06/ 1995	033095008275	05/09/ 2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã An Vĩnh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHCT	Cấp mới	Bác sĩ	000543/HY -GPHN	Y học cổ truyền	29/7/2030
8	Lều Thị Hương	02/01/ 1987	033187005395	10/11/ 2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hồng Châu, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000544/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0002081/H Y-CCHN ngày 12/11/2013)	Hộ sinh	29/7/2030
9	Vũ Thị Hải Yến	27/10/ 1986	033186004384	05/10/ 2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Phổ Hiến, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000545/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0002091/H Y-CCHN ngày 12/11/2013)	Hộ sinh	29/7/2030
10	Bùi Thị Quy	06/11/ 1987	033187009262	25/04/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000546/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0003262/H Y-CCHN ngày 31/7/2013)	Hộ sinh	29/7/2030
11	Trần Thị Hạnh	18/06/ 1990	03319008969	25/04/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng	Hộ sinh Đại học	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000547/HY -GPHN (Thay thế	Hộ sinh	29/7/2030

					QLHC về TTXH	Yên				CCHN số 0003267/H Y-CCHN ngày 31/7/2013)		
12	Trần Thị Lan	18/06/ 1981	033181006812	16/04/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Phường Phổ Hiến, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000548/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0002082/H Y-CCHN ngày 12/11/2013)	Hộ sinh	29/7/2030
13	Phạm Thị Hằng	13/10/ 1987	033187009203	25/04/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Phường Hồng Châu, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000549/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0003621/H Y-CCHN ngày 01/8/2016)	Hộ sinh	29/7/2030
14	Nguyễn Thị Hương	10/10/ 1990	033190015943	14/09/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Phường Phổ Hiến, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000550/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 003263/HY -CCHN ngày 31/7/2015)	Hộ sinh	29/7/2030
15	Đào Thị Vân	12/10/ 1985	033185003229	05/09/ 2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Xã Hiệp Cường, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000551/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0003265/H	Hộ sinh	29/7/2030

										Y-CCHN ngày 31/7/2015)		
16	Phạm Thị Hường	07/10/ 1983	033183001538	28/12/ 2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Phường Phổ Hiến, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000552/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 000923/HY -CCHN ngày 29/7/2013)	Hộ sinh	29/7/2030
17	Phạm Thị Chúc	28/04/ 1990	033190017196	14/08/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH QLHC về TTXH	Xã Xuân Trúc, tỉnh Hưng Yên	Hộ sinh Cao đẳng	Cấp lại lần 1	Hộ sinh	000553/HY -GPHN (Thay thế CCHN số 0003268/H Y-CCHN ngày 31/7/2015)	Hộ sinh	29/7/2030
18	Nguyễn Thị Hoài	23/03/ 1992	020192004893	17/09/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Văn Ồ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên	Thạc sĩ khoa học y sinh	Cấp mới	Bác sĩ	000554/HY -GPHN	Y sinh học di truyền	29/7/2030
19	Phạm Hữu Ngà	24/03/ 1983	033083001962	21/09/ 2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Chi Lăng, xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp YHCT	Cấp mới	Y sĩ	000555/HY -GPHN	Y học cổ truyền	29/7/2030
20	Nguyễn Văn Tuyên	18/07/ 1995	033095002695	22/12/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp YHCT	Cấp mới	Y sĩ	000556/HY -GPHN	Y học cổ truyền	29/7/2030
21	Nguyễn Mai Hương	27/09/ 2000	033300005491	15/04/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Phổ Hiến, tỉnh Hưng	Bác sĩ Răng hàm mặt	Cấp mới	Bác sĩ	000557/HY -GPHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	29/7/2030

						Yên						
22	Bùi Thị Trang	03/09/2000	034300006547	19/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000558/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030
23	Tạ Văn Anh	24/4/1999	034199002094	05/05/2025	Bộ Công an	Xã Ái Quốc, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000559/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030
24	Vũ Hương Giang	29/7/1999	034199015703	20/01/2025	Bộ Công an	Xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHCT	Cấp mới	Bác sĩ	000560/HY-GPHN	Y học cổ truyền	29/7/2030
25	Trần Thị Thanh Vân	19/6/2000	036300000070	26/4/2025	Bộ Công an	Xã Tân Thuận, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHCT	Cấp mới	Bác sĩ	000561/HY-GPHN	Y học cổ truyền	29/7/2030
26	Trần Thị Liên	11/8/2000	034300002366	14/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHCT	Cấp mới	Bác sĩ	000562/HY-GPHN	Y học cổ truyền	29/7/2030
27	Lê Thị Oanh	01/11/1991	037191000072	19/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Cấp mới	Điều dưỡng	000563/HY-GPHN	Điều dưỡng	29/7/2030
28	Đặng Minh Hoàng	22/6/2000	034200005692	18/6/2025	Bộ Công an	Xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000564/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030
29	Nguyễn Thị Thảo	07/10/1996	034196001959	21/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHDP	Cấp mới	Bác sĩ	000565/HY-GPHN	Y học dự phòng	29/7/2030
30	Trần Thị Thu	26/12/2000	034300010311	28/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000566/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030
31	Lê Tiến Dương	06/01/1988	034088010930	05/10/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Nam Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000567/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030

32	Đinh Thế Hùng	18/02/1988	034088002099	14/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 17, phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000568/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030
33	Chu Thị Nhung	19/5/1990	034190003672	31/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 8, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000569/HY-GPHN (Thay thế CCHN số 007156/TB-CCHN ngày 07/6/2018 do thay đổi chức danh)	Y khoa	29/7/2030
34	Lê Thị Khanh	26/02/1994	034194002018	12/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000570/HY-GPHN (Thay thế CCHN số 0070104/TB-CCHN ngày 24/5/2018 do thay đổi chức danh)	Y khoa	29/7/2030
35	Nguyễn Quốc Khánh	20/11/1990	066090008693	11/06/2025	Bộ Công an	Phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp mới	Bác sĩ	000571/HY-GPHN	Y khoa	29/7/2030
36	Phạm Thị Tường Vi	06/12/2002	034302001407	14/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng Cao đẳng	Cấp mới	Điều dưỡng	000572/HY-GPHN	Điều dưỡng	29/7/2030
37	Đoàn Ngọc	06/8/	064202003269	07/8/	Cục Cảnh	Thôn Đức	Cử nhân	Cấp mới	Kỹ	000573/HY	Hình ảnh y	29/7/2030

	Hải	2002		2022	sát QLHC về TTXH	Tân, xã laHung, tỉnh Gia Lai	kỹ thuật hình ảnh y học		thuật y	-GPHN	học	
38	Bùi Thị Lan Anh	11/10/ 1994	034194015114	19/12/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Thạc sĩ khoa học y sinh	Cấp mới	Bác sĩ	000574/HY -GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm	29/7/2030
39	Nguyễn Quốc Phong	09/3/ 1992	034092022420	18/9/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp lại lần 1	Bác sĩ	000575/HY -GPHN	Y khoa	29/7/2030
40	Lê Tuấn Đạt	22/8/ 2004	038204017466	10/8/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa	Y sĩ đa khoa	Cấp mới	Y sĩ	000576/HY -GPHN	Đa khoa	29/7/2030
41	Nguyễn Quang Trường	31/8/ 1996	034096013216	14/8/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Cấp lại lần 1	Bác sĩ	000577/HY -GPHN	Y khoa	29/7/2030
42	Phạm Thị Hương	07/10/ 1995	034195004945	06/7/ 2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ YHDP	Cấp mới	Bác sĩ	000578/HY -GPHN	Y học dự phòng	29/7/2030

Tổng số: 42 GPHN